

Bản án số: **196/2023/HS-ST**
Ngày: 09-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đặng Minh Lý;

- Bà Huỳnh Thị Thuỳ Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai (bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Dầu Một) vụ án hình sự thụ lý số 220/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Điều Hoài S**, sinh năm 2003, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 6, khu phố C, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Điều Đình N và bà Vũ Thị Ngọc N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/4/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 74/2021/HSST (là người dưới 18 tuổi phạm tội); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/5/2023 cho đến nay, có mặt.

Bị cáo tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 01/5/2023, trong lúc lực lượng Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra hành chính hộ gia đình bà Vũ Thị Ngọc N, sinh năm 1968, tại địa chỉ tổ 6, khu phố C, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy dưới sàn nhà cạnh chỗ Điều Hoài S (là con trai của bà N) đang ngồi có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bộ nỏ), gồm: 01 ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 bình nhựa; đồng thời, khi nhìn thấy lực lượng công an thì S vội nhét tay vào trong túi quần phía trước bên phải. Do nghi ngờ S đang cất giấu ma túy trong người nên lực lượng công an yêu cầu kiểm tra thì S đã tự lấy từ trong túi quần phía trước bên phải ra 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, S khai nhận là ma túy đá (Methamphetamine) do S mua để sử dụng nên lực lượng công an đã lập biên bản bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang đối với S về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có chứa ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (như đã nêu trên) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh.

Quá trình xác minh và điều tra Điều Hoài S khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ ngày 01/5/2023, S nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, có thuê bao số 0356.326.947 liên hệ với một người nam thanh niên có tên thường gọi là B qua điện thoại di động có thuê bao số 0902.322.276 để hỏi mua ma túy đá thì người này hẹn gặp S tại một con hẻm thuộc địa bàn xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy. Sau đó, S đón xe ôm đi đến địa điểm trên rồi điện thoại cho người thanh niên tên B, khoảng 05 phút sau thì người thanh niên tên B điều khiển 01 xe mô tô kiểu dáng Wave (không rõ biển số) chạy đến đưa cho S 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong có chứa ma túy, S trả cho số tiền 200.000 đồng rồi kêu xe ôm chở về nhà tại địa chỉ tổ 6, khu phố C, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày 01/5/2023, S lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và đoạn ống hút chứa ma túy đã mua mang ra chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an phường C tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang.

Căn cứ Kết luận giám định số 249/KL-KTHS(MT) ngày 08/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bì thư được dán kín niêm phong bên ngoài có chữ ký của người bị bắt Điều Hoài S, cán bộ niêm phong Đỗ Xuân O, người chứng kiến Nguyễn Văn B và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng là 0,1634 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1340 gam, loại Methamphetamine. Đối với khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bộ nỏ), gồm: 01 ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 bình nhựa; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, S sử dụng liên hệ để mua ma túy; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra

Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với thuê bao điện thoại số 0902.322.276, quá trình xác minh và điều tra xác định do ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1979, cư trú tại số 58, Khu phố C, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ thuê bao. Tuy nhiên, hiện ông Đ cùng gia đình không còn sinh sống tại địa phương, đã bỏ đi đâu làm gì không rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với người nam tên B đã bán ma túy cho Điều Hoài S, do quá trình điều tra S khai nhận không biết rõ nhân thân lai lịch của người thanh niên này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 207/CT-VKS-HS ngày 16/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Điều Hoài S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Điều Hoài S mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

- + Tịch thu tiêu hủy: 0,1340 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bộ nỏ), gồm: 01 ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 bình nhựa.

- + Đối với 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, đề nghị Tòa án xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Điều Hoài S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quá tang, lời khai của người làm chứng, các lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 01/5/2023, tại tổ 6, khu phố C, phường M, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Điều Hoài S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1634 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Nên hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến công tác quản lý độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy; xâm phạm đến sức khỏe con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay Nhà nước và các tổ chức xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người biết về tác hại của ma túy và phòng chống các loại tội phạm về ma túy, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 0,1340 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bộ nỏ), gồm: 01 ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 bình nhựa, là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, do không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên trả lại bị cáo.

[8] Đối với người nam đã bán ma túy cho Điều Hoài S, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch và ông Nguyễn Hữu Đ chủ thuê bao số điện thoại 0902.322.276, hiện không còn sinh sống tại địa phương, đi đâu làm gì không

rõ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ là phù hợp.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Điều Hoài S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Điều Hoài S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/5/2023.

2. Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1340 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, theo Kết luận giám định số 249/KL-KTHS(MT) ngày 08/5/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Bình Dương và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 01/5/2023 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bộ nỏ), gồm: 01 ống thủy tinh có một đầu hình bầu dục, 01 đoạn ống hút nhựa và 01 bình nhựa.

- Trả lại bị cáo Điều Hoài S 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh (không kiểm tra, chi tiết tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 009.24 ngày 11/10/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Điều Hoài S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Sinh

